

# CAMPIONATUL NAȚIONAL DE KARTING - 2013

## Clasamente finale

### Clasa PUFO

Loc	Pilot		Nr. conc.	Echipa	CNK1			CNK2			CNK3			CNK4			CNK5			CNK6			Bonus Anual	Total pct.	Pct. Clas.
	Prenume	Nume			M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus			
1	Andrei	MĂRGĂRIT	1	Real Racing	11	11	3	7	7	3	9	9	3	9	9	-	7	7	3	7	7	3	3	118	104
2	Mihai	TEMIAN	3	G0 Kart Team	5	3	1	5	5	-	7	7	2	7	7	2	2	3	-	3	3	1	3	66	61
3	Tudor	CIMIȘLIU	57	Tomis Kart	2	5	-	3	3	2	5	5	1	5	5	3	5	5	2	2	2	-	3	58	54
4	Ada	ARSENE	7	Tomis Kart	7	0	-	2	2	1	2	1	-	2	3	-	3	2	1	5	5	2	3	41	40
5	Bogdan	DUMA	4	Trans Kart	3	7	-	NP	NP	-	3	3	-	3	2	1	NP	NP	-	-	-	-	0	22	22
6	Margaryta	SHCHYGOLYEVA	21	BRT	9	9	2	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	Np	-	-	-	-	0	20	20
7	Andrei	ROTARU	42	CSSK	1	2	-	1	1	-	0	2	-	1	1	-	1	1	-	1	1	-	3	16	15
8	Andrei	LADOPOULOS	43	CSSK	0	1	-	0	0	-	1	0	-	NP	NP	-	0	0	-	-	-	-	0	2	2
9	Vlad	FEIER	44	CSSK	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	0	0	0	NP	NP	-	0	0	-	0	0	0

### Clasa MINI

Loc	Pilot		Nr. conc.	Echipa	CNK1			CNK2			CNK3			CNK4			CNK5			CNK6			Bonus Anual	Total pct.	Pct. Clas.
	Prenume	Nume			M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus			
1	Daniel	VASILE	11	BRT	23	23	3	21	21	3	13	13	3	13	13	3	14	1	3	NP	NP	-	0	170	170
2	Alexandru	DINA	9	JMS Performance	14	18	-	17	17	2	10	10	2	10	10	1	17	6	2	1	9	-	3	149	142
3	Kristopher	SCHLETT	402	Real Racing	18	1	1	13	13	-	NP	NP	-	NP	NP	-	11	17	1	15	15	3	0	108	108
4	Andrei	PONTA	14	Real Racing	6	7	-	8	7	-	1	4	1	NP	NP	-	6	14	-	12	7	1	0	74	74
5	Andrei	CARCEA	7	BRT	2	9	-	3	6	-	6	8	-	6	3	2	8	0	-	5	12	2	3	75	73
6	Zsombor	SOMAI	8	CSSK	8	6	-	2	1	-	NP	3	-	8	4	-	2	5	-	9	5	-	0	53	53
7	Adrian	MANCIU	4	JMS Performance	7	0	-	4	4	-	8	6	-	3	6	-	5	2	-	3	4	-	3	55	53
8	Rareș	CĂRBUNARU	38	Tomis Kart	1	2	-	6	5	-	3	0	-	2	0	-	4	11	-	7	2	-	3	46	46
9	David	BUCS	10	CSSK	4	8	-	0	2	-	NP	NP	-	4	8	-	3	8	-	0	3	-	0	40	40
10	Vlad	GYENGE	50	BRT	9	14	-	7	8	1	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	Np	NP	-	0	39	39
11	Tymofii	STEPASHKO	99	BRT	11	5	-	10	10	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	-	-	-	0	36	36
12	Cristian	FEIER	41	CSSK	3	4	-	1	3	-	4	2	-	1	2	-	1	3	-	2	1	-	3	30	28
13	Leonard	BORLOVAN	16	ABAS	5	11	2	5	0	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	-	-	-	0	23	23
14	Roberto	LUCACCIONI	5	JMS Performance	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	0	1	-	0	4	-	-	-	-	0	5	5
15	Richard	COBILANSCHI	15	BRT	Np	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	4	0	-	0	4	4
16	Valeria	SHCHYGOLIEVA	98	BRT	0	3	-	NP	NP	-	NP	NP	-			-	NP	NP	-	-	-	-	0	3	3
17	Robert	ZAPOROJAN	88	CSSK	NP	NP	-	NP	NP	-	2	1	-	NP	NP	-	NP	NP	-	-	-	-	0	3	3

## Clasa KFJ

Loc	Pilot		Nr. conc.	Echipa	CNK1			CNK2			CNK3			CNK4			CNK5			CNK6			Bonus Anual	Total pct.	Pct. Clas.
	Prenume	Nume			M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus			
1	Andrei	VAJDA	1	Go Kart Team	9	9	3	9	9	3	11	9	3	9	9	3	9	9	3	13	13	3	3	139	121
2	Leonard	BORLOVAN	16	ABAS	NP	NP	-	NP	NP	-	7	7	2	7	7	2	7	7	2	6	3	-	0	57	57
3	Andrei	TOMESCU	3	JMS Performance	5	5	-	7	3	2	2	0	-	3	2	1	5	5	1	4	6	-	3	54	52
4	Victor	SUPURAN	5	JMS Performance	7	7	2	3	7	-	5	5	-	NP	NP	-	NP	NP	-	-	-	-	0	36	36
5	Aldrin	OPRAN	9	JMS Performance	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	5	5	-	3	0	-	8	8	1	0	30	30
6	Gabriel	TOMESCU	4	JMS Performance	2	1	1	1	5	1	3	1	-	1	0	-	0	3	-	3	1	-	3	26	26
7	Alexandre	PRELEA	18	JMS Performance	0	0	-	2	2	-	0	3	-	2	3	-	2	2	-	2	4	-	0	22	22
8	Daniel	VASILE	11	BRT	Np	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	10	10	2	0	22	22
9	Vladimir	SIMION	7	Urban Fast	NP	NP	-	NP	NP	-	9	11	1	NP	NP	-	NP	NP	-	-	-	-	0	21	21
10	Pintea	PINTEA	2	Trans Kart	3	3	-	5	1	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	-	-	-	0	12	12
11	Andrei	MURARIU	19	Tomis Kart	1	2	-	0	0	-	1	2	-	0	1	-	1	1	-	0	0	-	3	12	12
12	Andrei	PASCU	19	Tomis Kart	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	1	2	-	0	3	3

## Clasa KZ2

Loc	Pilot		Nr. conc.	Echipa	CNK1			CNK2			CNK3			CNK4			CNK5			CNK6			Bonus Anual	Total pct.	Pct. Clas.
	Prenume	Nume			M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus			
1	Viktor	ȘTEFAN	1	CSSK	1	3	3	1	3	3	4	0	2	4	4	3	1	1	3	2	1	3	3	45	44
2	Lucian	BABAIOANA	402	Trans Kart	0	1	1	0	0	2	2	4	3	1	2	2	3	3	2	4	0	2	3	35	35
3	Adrian	BOAR	11	CSSK	NP	NP	-	NP	NP	-	1	2	1	2	1	1	Np	NP	-	0	4	-	0	12	12
EX	Eduard	BĂRLOIU	466	Real Racing	3	0	2	3	1	1	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	Np	NP	-	0	10	10
4	Levente	PETO	91	Go Kart Team	NP	NP	-	NP	NP	-	0	1	-	0	0	-	0	0	1	1	2	1	0	6	6